

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG

Số: 8104 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm ứng nguồn vốn ngân sách tỉnh để phục vụ  
diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh năm 2022

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 30/2010/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 130/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2010/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 168/2021/TT-BQP ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, định lượng ăn và mức tiền ăn cơ bản bộ binh, quân chủng, binh chủng, bệnh nhân điều trị, học viên quân sự quốc tế; ăn thêm ngày lễ, tết, khi làm nhiệm vụ; chế độ ăn, bồi dưỡng hàng năm;



Căn cứ Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Kiên Giang năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 233/TTr-STC ngày 18 tháng 8 năm 2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tạm ứng nguồn vốn ngân sách tỉnh để phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh năm 2022. Cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí tạm ứng: 21.513.298.000 đồng (hai mươi một tỷ, năm trăm mười ba triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn đồng).
2. Nguồn tạm ứng: ngân sách tỉnh.
3. Nguồn hoàn ứng: dự phòng ngân sách tỉnh.
4. Chi tiết kinh phí và các cơ quan, đơn vị được tạm ứng: theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ số kinh phí tạm ứng, Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị được tạm ứng kinh phí theo phụ lục kèm theo Quyết định này chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí tạm ứng và hoàn ứng ngân sách đúng quy định.
2. Đối với các đơn vị không tham gia diễn tập tại khu sơ tán, kinh phí phát sinh không nhiều, đơn vị chịu trách nhiệm thanh toán từ nguồn kinh phí đã được bố trí trong dự toán đầu năm 2022 của đơn vị (nếu có) và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.
3. Giao trách nhiệm cho Sở Tài chính thông báo, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách, kiểm tra việc thực hiện chi và thu hồi kinh phí tạm ứng đúng theo quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ngành: Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị theo phụ lục kèm theo Quyết định này; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / . 2000

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhân**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

**KINH PHÍ THỰC HIỆN DIỄN TẬP KHU VỰC PHÒNG THỦ CẤP TỈNH NĂM 2022**

*Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang*

Đơn vị: đồng

STT	Đơn vị	Số tiền	Ghi chú
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>21.513.298.000</b>	
I	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	14.770.938.000	Bao gồm kinh phí trang bị nhà bạt cho các khu sơ tán của quân sự, công an, biên phòng
II	Công an tỉnh	2.991.000.000	
III	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	2.818.000.000	
IV	Các sở, ban, ngành tham gia	933.360.000	
1	Văn phòng Tỉnh ủy	613.360.000	
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	100.000.000	
3	Sở Thông tin và Truyền thông	60.000.000	
4	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	50.000.000	
5	Sở Y tế	30.000.000	
6	Sở Công Thương	15.000.000	
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	15.000.000	
8	Hội Cựu chiến binh tỉnh	10.000.000	
9	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh	10.000.000	
10	Ban Dân vận Tỉnh ủy	10.000.000	
11	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	10.000.000	
12	Tỉnh đoàn	10.000.000	